

THÔNG BÁO

Kết luận kiểm tra công tác chứng thực hợp đồng, giao dịch; công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, sử dụng Hệ thống thông tin đăng ký, quản lý hộ tịch, cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử tại UBND thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Quyết định số 51/QĐ-STP ngày 04/5/2023 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc kiểm tra công tác chứng thực hợp đồng, giao dịch và công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, sử dụng Hệ thống thông tin đăng ký, quản lý hộ tịch, cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử tại UBND thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi; ngày 30/5/2023, Đoàn kiểm tra của Sở Tư pháp đã tiến hành kiểm tra công tác chứng thực hợp đồng, giao dịch và công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử tại UBND thị trấn Ba Tơ, huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi. Qua xem xét Báo cáo kết quả kiểm tra của Đoàn kiểm tra, Giám đốc Sở Tư pháp thông báo kết luận như sau:

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Lãnh đạo UBND xã có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đối với việc thực hiện nhiệm vụ đăng ký hộ tịch và chứng thực hợp đồng, giao dịch trên địa bàn xã; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến những nội dung cơ bản của Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành, Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch đến cán bộ và nhân dân trên địa bàn xã. Đồng thời, cử công chức tư pháp - hộ tịch của xã tham dự đầy đủ các hội nghị tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác hộ tịch và chứng thực do Sở tổ chức để nắm bắt, vận dụng và giải quyết các việc hộ tịch, chứng thực cho người dân trên địa bàn xã.

- Bộ phận Tư pháp - hộ tịch của UBND xã được bố trí 01 công chức (*làm việc tại bộ phận một cửa của xã*) để thực hiện nhiệm vụ tham mưu về công tác tư pháp - hộ tịch trên địa bàn xã; cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ.

2. Công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, cập nhật Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử và chứng thực hợp đồng, giao dịch

a) Công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, cập nhật Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử

Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2022, UBND thị trấn Ba Tơ đã thực hiện đăng ký 571 sự kiện hộ tịch (*khai sinh: 93 trường hợp; kết hôn: 31 trường hợp; khai tử: 32 trường hợp; thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch: 02 trường hợp; xác nhận tình trạng hôn nhân: 89 trường hợp; cấp bản sao trích lục hộ tịch 324 trường hợp*) và đã cập nhật đầy đủ tất cả 571 dữ liệu về sự kiện hộ tịch trong Sổ hộ tịch vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử.

b) Công tác chứng thực hợp đồng, giao dịch

Từ ngày 02/01/2022 đến ngày 31/3/2023, UBND thị trấn Ba Tơ đã tiếp nhận và chứng thực tổng số 454 hồ sơ (*chuyển nhượng: 126 trường hợp; tặng cho: 84 trường hợp; thỏa thuận phân chia di sản thừa kế: 10 trường hợp; khai nhận di sản thừa kế: 03 trường hợp; di chúc: 02 trường hợp; từ chối nhận di sản: 02 trường hợp; thế chấp: 140 trường hợp; hợp đồng ủy quyền: 01 trường hợp; hủy bỏ hợp đồng, giao dịch: 02 trường hợp; hợp đồng cho thuê quyền sử dụng đất: 17 trường hợp; hợp đồng mua bán xe: 32 trường hợp; cam kết tài sản: 02 trường hợp; các việc khác: 33 trường hợp*).

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Công chức tư pháp - hộ tịch có chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Thực hiện nghiêm yết công khai các thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa của xã theo quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân dễ dàng tìm hiểu.

- Sổ hộ tịch và Sổ chứng thực hợp đồng giao dịch đảm bảo đúng mẫu quy định, được lưu trữ tốt, ghi chép rõ ràng, thực hiện khóa Sổ đúng quy định; hồ sơ được phân loại, lưu trữ đầy đủ, thuận tiện cho việc tra cứu hồ sơ.

- Đã sử dụng Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch, thuận lợi cho việc tra cứu và tổng hợp báo cáo. Các sự kiện hộ tịch của cá nhân đến thời điểm kiểm tra, sau khi đăng ký vào Sổ hộ tịch được cập nhật đầy đủ vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử.

- Tại thời điểm kiểm tra, chưa phát hiện có khiếu nại, tố cáo của người dân liên quan đến lĩnh vực hộ tịch.

- Không có trường hợp đề nghị hủy hồ sơ hộ tịch trên hệ thống, đã xử lý xong các lỗi cấp số định danh khi đăng ký khai sinh.

- Việc chứng thực hợp đồng, giao dịch đảm bảo phù hợp về thẩm quyền theo quy định của Điều 5 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.

- Việc thu, miễn thu phí chứng thực hợp đồng, giao dịch được thực hiện theo đúng quy định của Thông tư số 226/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí

chứng thực; Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Mẫu lời chứng đảm bảo phù hợp với hướng dẫn về mẫu lời chứng theo quy định của Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và Thông tư số 01/2020/TT-BTP.

2. Tồn tại, hạn chế

a) Công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, cập nhật Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử

a.1) Sai sót chung

- Sổ Đăng ký hộ tịch chưa đóng dấu giáp lai và chưa thực hiện khóa Sổ là thực hiện chưa đúng khoản 2 Điều 29 của Thông tư 04/2020/TT-BTP⁽¹⁾ và khoản 2 Điều 58 của Luật Hộ tịch⁽²⁾.

a.2) Đăng ký khai sinh

- Người đi khai sinh chưa ký vào sổ là thực hiện không đúng quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật Hộ tịch⁽³⁾. Cụ thể số 68/2022.

- Thiếu họ tên, chức vụ người ký trong sổ: số 77 và 78/2022, không đảm bảo quy định tại khoản 5 Điều 29 Thông tư số 04/2020/TT-BTP⁽⁴⁾.

- Có nhiều trường hợp UBND xã giải quyết đăng ký lại khai sinh; hồ sơ có giấy tờ kèm theo (*chứng minh nhân dân, hộ khẩu bản thân, hộ khẩu vợ chồng, bằng cấp, thẻ đảng, văn bản trả lời xác minh của xã khác không lưu trữ hồ sơ...*) nhưng không có đủ giấy tờ, tài liệu làm cơ sở đăng ký lại khai sinh, không có thông tin chứng minh quan hệ cha, mẹ, con, cụ thể: Hồ sơ số 34, 33, 31 29, 25, 13, 12, 10, 06, 04, 02 của năm 2022. Đề nghị UBND xã thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 4 Điều 9 Thông tư số 04/2020/TT-BTP⁽⁵⁾.

a.3) Đăng ký kết hôn

- Sử dụng tờ khai không đúng mẫu của Thông tư số 04/2020/TT-BTP. Cụ thể hồ sơ số 21 và 11 năm 2022.

- Có 02 trường hợp ghi ngày xác lập quan hệ hôn nhân chưa đúng:

+ Số 06/2022: đăng ký ngày 06/5/2022, ngày xác lập quan hệ hôn nhân 21/4/2022: không có căn cứ.

+ Số 13/2022: đăng ký ngày 05/8/2022, ngày xác lập quan hệ hôn nhân 05/8/2021: không có căn cứ.

¹ Sổ hộ tịch phải được **đóng dấu giáp lai** từ trang đầu đến trang cuối cùng ngay từ khi mở sổ.

² Việc khóa Sổ hộ tịch được thực hiện vào ngày cuối cùng của năm. Khi khóa Sổ hộ tịch phải ghi rõ tổng số trang và tổng số sự kiện hộ tịch đã đăng ký; người đứng đầu cơ quan đăng ký hộ tịch ký, đóng dấu.

³ Ngay sau khi nhận đủ giấy tờ theo quy định tại khoản 1 Điều này, nếu thấy thông tin khai sinh đầy đủ và phù hợp, công chức tư pháp - hộ tịch ghi nội dung khai sinh theo quy định tại khoản 1 Điều 14 của Luật này vào Sổ hộ tịch...**Công chức tư pháp - hộ tịch và người đi đăng ký khai sinh cùng ký tên vào Sổ hộ tịch.** Chủ tịch UBND xã cấp Giấy khai sinh cho người được đăng ký khai sinh.

⁴ Các cột, mục trong Sổ hộ tịch, giấy tờ hộ tịch phải được ghi **đầy đủ**, chính xác theo đúng hướng dẫn trong Sổ hộ tịch và Thông tư này; ngày, tháng, năm được ghi theo dương lịch

⁵ Trường hợp giấy tờ của người yêu cầu đăng ký lại khai sinh không có thông tin chứng minh quan hệ cha, mẹ, con thì cơ quan đăng ký hộ tịch **có văn bản đề nghị cơ quan công an có thẩm quyền xác minh.** Trường hợp cơ quan công an trả lời không có thông tin thì cơ quan đăng ký hộ tịch cho người yêu cầu đăng ký lại khai sinh lập **văn bản cam đoan** về thông tin của cha, mẹ theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Thông tư này và xác định nội dung khai sinh theo văn bản cam đoan.

a.4) *Xác nhận tình trạng hôn nhân*

- Hầu hết các hồ sơ yêu cầu cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân nhằm mục đích khác ngoài mục đích kết hôn, trong sổ không ghi thêm thông tin “*không có giá trị để đăng ký kết hôn*” là chưa phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 12 của Thông tư 04/2020⁽⁶⁾.

- Thiếu họ tên, chức vụ người ký trong sổ: số 32/2022, không đảm bảo quy định tại khoản 5 Điều 29 Thông tư số 04/2020/TT-BTP⁽⁷⁾.

- Bỏ trống sổ: số 51/2022 là không đảm bảo quy định tại khoản 5 Điều 29 Thông tư số 04/2020/TT-BTP⁽⁸⁾.

a.5) *Cải chính, bổ sung hộ tịch*

- Trường hợp đăng ký bổ sung hộ tịch số 01/2022: bổ sung chữ lót từ Nguyễn Ngọc Hương thành Nguyễn Ngọc Thiên Hương, do “đau ốm, xem thầy bói” là không đúng quy định của pháp luật.

- Trường hợp đăng ký số 02/2022 thay đổi hộ tịch từ Nguyễn Thị Kiều **Thờ** thành Nguyễn Thị Kiều **Thor**, đây là **cải chính hộ tịch** do có sai sót trong việc ghi chép, cập nhật, không phải thay đổi hộ tịch.

b) *Công tác chứng thực hợp đồng, giao dịch*

b.1) *Công tác quản lý, điều hành*

UBND xã chưa ban hành văn bản quy định mức trần chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản làm cơ sở để thu chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản khi chứng thực trên địa bàn xã theo quy định của Điều 1⁽⁹⁾ Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 20/01/2016 của UBND tỉnh.

b.2) *Về chuyên môn, nghiệp vụ*

- Chưa cập nhật đầy đủ, kịp thời dữ liệu về hợp đồng, giao dịch được chứng thực vào Hệ thống Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực hợp đồng, giao dịch tỉnh Quảng Ngãi theo quy định của khoản 1 Điều 8⁽¹⁰⁾ Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 19/11/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực hợp đồng, giao dịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Một số hồ sơ ngày chứng thực bằng số và ngày chứng thực bằng chữ không thống nhất với nhau như: hồ sơ số 54 có ngày chứng thực bằng số là 15/3/2023 nhưng ngày chứng thực bằng chữ là ngày mười bốn, tháng ba, năm hai nghìn không trăm hai mươi ba; hồ sơ số 49 có ngày chứng thực bằng số là

⁶ Nội dung ghi phải **chính xác**; chữ viết phải rõ ràng, đủ nét, không viết tắt, không tẩy xóa; viết bằng loại mực tốt, cùng một màu; không dùng các màu mực khác nhau; không dùng mực đỏ.

⁷ Các cột, mục trong Sổ hộ tịch, giấy tờ hộ tịch phải được ghi **đầy đủ**, chính xác theo đúng hướng dẫn trong Sổ hộ tịch và Thông tư này; ngày, tháng, năm được ghi theo dương lịch

⁸ Các cột, mục trong Sổ hộ tịch, giấy tờ hộ tịch phải được ghi **đầy đủ**, chính xác theo đúng hướng dẫn trong Sổ hộ tịch và Thông tư này; ngày, tháng, năm được ghi theo dương lịch

⁹ UBND cấp xã quy định mức thu của đơn vị cho phù hợp nhưng không được vượt quá mức trần quy định tại Quyết định này, gửi về Sở Tư pháp để theo dõi; đồng thời, niêm yết công khai tại trụ sở của cơ quan trong quá trình thực hiện.

¹⁰ Tổ chức hành nghề công chứng, Phòng Tư pháp cấp huyện, UBND cấp xã, công chứng viên, người thực hiện chứng thực, người tiếp nhận hồ sơ chứng thực tại bộ phận một cửa, một cửa liên thông có trách nhiệm cập nhật thông tin hợp đồng, giao dịch đã được công chứng, chứng thực lên Cơ sở dữ liệu trong ngày làm việc, trừ trường hợp bất khả kháng (*mất điện, lỗi mạng, lỗi hệ thống...*) và trường hợp các hợp đồng, giao dịch được công chứng, chứng thực sau 16 giờ 00 phút của ngày làm việc.

13/3/2023 nhưng ngày chứng thực bằng chữ là ngày mười ba, tháng ba, năm hai nghìn không trăm mười hai; hồ sơ số 43 có ngày chứng thực bằng số là 08/3/2023 nhưng ngày chứng thực bằng chữ là ngày tám, tháng ba, năm hai nghìn không trăm mười ba; hồ sơ số 41 có ngày chứng thực bằng số là 06/3/2023 nhưng ngày chứng thực bằng chữ là ngày sáu, tháng ba, năm hai nghìn không trăm mười ba; hồ sơ số 38 có ngày chứng thực bằng số là 3/3/2022 nhưng ngày chứng thực bằng chữ là ngày ba, tháng ba, năm hai nghìn không trăm hai mươi ba (hồ sơ này số chứng thực là của năm 2023); hồ sơ số 239 có ngày chứng thực bằng số là 15/7/2022 nhưng ngày chứng thực bằng chữ là ngày mười lăm, tháng bảy, năm hai nghìn không trăm mười hai....

- Theo quy định của khoản 3 Điều 14 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch thì “*Đối với việc chứng thực hợp đồng, giao dịch, cơ quan thực hiện chứng thực phải lưu một bản chính hợp đồng, giao dịch kèm theo hồ sơ; thời hạn lưu trữ là 20 (hai mươi) năm*”. Hồ sơ yêu cầu chứng thực hợp đồng, giao dịch được quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP như sau: “*Người yêu cầu chứng thực nộp 01 (một) bộ hồ sơ yêu cầu chứng thực, gồm các giấy tờ sau đây: a) Dự thảo hợp đồng, giao dịch; b) Bản sao Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu còn giá trị sử dụng của người yêu cầu chứng thực; c) Bản sao giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng hoặc bản sao giấy tờ thay thế được pháp luật quy định đối với tài sản mà pháp luật quy định phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng trong trường hợp hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản đó; trừ trường hợp người lập di chúc đang bị cái chết đe dọa đến tính mạng. Bản sao giấy tờ quy định tại Điểm b và Điểm c của Khoản này được xuất trình kèm bản chính để đối chiếu*”. Tuy nhiên, một số hồ sơ lưu thiếu giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chứng minh nhân dân của các bên giao dịch như: hồ sơ số 47 ngày 10/3/2023; hồ sơ số 41 ngày 06/3/2023; hồ sơ số 261 ngày 28/7/2022; hồ sơ số 241 ngày 15/7/2022; hồ sơ số 63 ngày 03/3/2022...

- Theo quy định của khoản 4 Điều 36 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP thì “*... Đối với hợp đồng, giao dịch có từ 02 (hai) trang trở lên, thì từng trang phải được đánh số thứ tự, có chữ ký của người yêu cầu chứng thực và người thực hiện chứng thực; số lượng trang và lời chứng được ghi tại trang cuối của hợp đồng, giao dịch. Trường hợp hợp đồng, giao dịch có từ 02 (hai) tờ trở lên thì phải đóng dấu giáp lai*”. Tuy nhiên, một số trường hợp hợp đồng, giao dịch không được đánh số thứ tự từng trang như: hồ sơ số 268 ngày 01/8/2022; các hồ sơ số 253, 254, 257, 258, 260 cùng ngày 27/7/2022; các hồ sơ số 247, 250, 251 cùng ngày 26/7/2022; hồ sơ số 235 và 236 cùng ngày 13/7/2022; hồ sơ số 231 và 232 cùng ngày 11/7/2022...

- Hồ sơ số 40 được chứng thực ngày 03/3/2023, hợp đồng mua bán xe được có những sai sót: (1) đối tượng giao dịch theo giấy chứng nhận đăng ký xe là xe Future nhưng thông tin thể hiện tại hợp đồng là xe Air Blade; (2) số máy của xe giao dịch theo đăng ký xe là: JC80E0068759 nhưng thông tin thể hiện tại hợp đồng là JC80E00687599 nhưng vẫn được UBND thị trấn chứng thực là chưa đảm bảo tính chính xác của việc chứng thực. Ngoài ra, theo giấy chứng

nhận đăng ký xe và hợp đồng mua bán xe thì biển kiểm soát của xe mua bán là: 76K1-18071 nhưng lời chứng chứng thực lại ghi biển kiểm soát của xe là 76K1-104.71 là cũng chưa đảm bảo tính chính xác.

- Hồ sơ số 262 ngày 28/7/2022, thửa đất giao dịch theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 473 nhưng thửa đất giao dịch được ghi tại hợp đồng là 398 nhưng vẫn được UBND thị trấn Ba Tơ chứng thực.

- Một số hồ sơ chứng thực hợp đồng thuê nhà nhưng giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không thể hiện thông tin về nhà ở cho thuê và hồ sơ cũng không có giấy tờ liên quan đến sở hữu nhà của nhà cho thuê như: Hồ sơ số 67 và 68 cùng ngày 07/3/2022; hồ sơ số 242 ngày 18/7/2022. Ngoài ra, hồ sơ số 68 ngày 07/3/2022 có nhà ở dân dụng xây dựng tạm trên đất trồng cây hàng năm khác là không đúng quy định của khoản 1 Điều 6 Luật Đất đai 2013 về nguyên tắc sử dụng đất nhưng UBND thị trấn Ba Tơ vẫn ký chứng thực việc cho thuê nhà xây dựng trái phép.

- Hồ sơ số 53 ngày 15/3/2023 là hồ sơ thỏa thuận phân chia di sản thừa kế nhưng không có thông tin chứng minh mối quan hệ giữa người để lại di sản thừa kế và người được hưởng thừa kế. Ngoài ra, việc thỏa thuận tặng cho phần tài sản (không phải di sản thừa kế) của thành viên (còn sống) trong hộ gia đình tại văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế là không phù hợp quy định pháp luật. Vì theo quy định của Điều 612 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì “*Di sản bao gồm tài sản riêng của người chết, phần tài sản của người chết trong tài sản chung với người khác*”. Đồng thời, lời chứng chứng thực hợp đồng, giao dịch cũng khác lời chứng chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế. Do đó, việc sử dụng lời chứng chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế để chứng cho nội dung tặng cho tài sản tại văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế là không phù hợp với quy định của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và Thông tư số 01/2020/TT-BTP. Việc thỏa thuận phân chia di sản thừa kế chỉ dừng lại ở việc thỏa thuận phân chia đối với phần tài sản của người đã chết để lại. Việc tặng cho phần tài sản của thành viên (còn sống) trong hộ gia đình phải được lập thành một thủ tục riêng theo quy định pháp luật.

III. KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở kết quả kiểm tra, Sở Tư pháp kiến nghị UBND thị trấn Ba Tơ một số nội dung sau:

1. Đối với UBND thị trấn Ba Tơ

a) Công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, cập nhật Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử

- Tiếp tục quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện để công chức tư pháp - hộ tịch hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và phát huy những ưu điểm, kết quả đã đạt được.

- Chỉ đạo công chức tư pháp - hộ tịch tham mưu lãnh đạo UBND thị trấn thực hiện việc khắc phục đối với trường hợp có sai sót đã nêu ở phần tồn tại, hạn chế của Thông báo kết luận này.

b) Công tác chứng thực hợp đồng, giao dịch

Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được và khắc phục những vấn đề sau:

- Triển khai thực hiện Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND của UBND tỉnh, ban hành văn bản quy định mức trần chi phí in, chụp, đánh máy giấy tờ, văn bản khi thực hiện chứng thực tại UBND thị trấn để áp dụng thực hiện.

- Thực hiện cập nhật đầy đủ và kịp thời dữ liệu về hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực vào Hệ thống Cơ sở dữ liệu công chứng, chứng thực hợp đồng, giao dịch tỉnh Quảng Ngãi theo quy định của Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 19/11/2020 của UBND tỉnh.

- Thực hiện đúng quy định của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và Thông tư số 01/2020/TT-BTP về thành phần hồ sơ lưu chứng thực hợp đồng, giao dịch; số chứng thực hợp đồng, giao dịch. Quá trình thực hiện nhiệm vụ cần rà soát kỹ nội dung của các hợp đồng, giao dịch, cần thể hiện thông tin chứng minh các nội dung kê khai tại hợp đồng, giao dịch, đối chiếu với quy định pháp luật có liên quan để giải quyết hồ sơ được chính xác; đặc biệt các thông tin thể hiện tại lời chứng chứng thực cần đảm bảo tính chính xác để đảm bảo giá trị pháp lý của văn bản chứng thực.

2. Đối với UBND huyện Ba Tơ

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về hộ tịch để nâng cao nhận thức pháp luật về hộ tịch cho người dân trên địa bàn.

- Tăng cường kiểm tra công tác đăng ký, quản lý hộ tịch tại UBND cấp xã trên địa bàn để kịp thời hướng dẫn, chấn chỉnh những sai sót (nếu có).

- Chỉ đạo Phòng Tư pháp tăng cường công tác tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực chuyên môn cho công chức tư pháp - hộ tịch cấp xã trên địa bàn.

Đề nghị UBND thị trấn Ba Tơ triển khai thực hiện Thông báo kết luận này, đồng thời báo cáo kết quả thực hiện cho Sở Tư pháp **trước ngày 05/7/2023** để theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Cục Hộ tịch, quốc tịch - Bộ Tư pháp;
- UBND huyện Ba Tơ;
- Phòng Tư pháp huyện Ba Tơ;
- UBND thị trấn Ba Tơ;
- GD, các PGD Sở;
- Văn phòng Sở;
- Lưu: VT, HCTP&BTTP_(mcl).

GIÁM ĐỐC

Tôn Long Hiếu